

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 31-3-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Lê Thanh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:13/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn B, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm 19, xã X, huyện T, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T (đã chết) và bà Trần Thị T; vợ là Phạm Thị T1 (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 18-12-2020, chuyển tạm giam từ ngày 21-12-2020 cho đến nay; “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17giờ 55 phút ngày 18-12-2020, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại trục đường liên xóm thuộc xóm 9, xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy,

tỉnh Nam Định phát hiện Trần Văn B đang điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu MOMENTM không B kiểm soát, tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, B đã tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc giao nộp 01 gói nhỏ; B khai đó là heroine của B cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa B cùng vật chứng về Ban Công an xã Giao Thịnh tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M; 01 xe đạp điện nhãn hiệu MOMENTM-133 plus, xe không B kiểm soát.

Tại bản kết luận giám định số 1322/GĐKTHS ngày 19-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine, khối lượng mẫu M: 0,386 gam.”

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Văn B từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 18-12-2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại trục đường liên xóm thuộc xóm 9, xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Trần Văn B có hành vi cất giấu trái phép 01 gói heroine có khối lượng 0,386 gam để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố Trần Văn B theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số heroine thu giữ của Trần Văn B, B khai mua 01 gói heroine với giá 200.000 đồng của của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực chợ Bến, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy. Nhận thấy, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối tượng đã bán heroine cho B theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu MOMENTM-133 plus không B kiểm soát thu giữ của Trần Văn B; quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L (là cháu của B). Khi cho mượn xe, chị Lan không biết B sử dụng xe vào việc phạm pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã trả lại xe cho chị Lan là phù hợp.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 18-12-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1322/GĐKTHS ngày 19-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17-3-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Thu Hiền

